

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày 26 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU- TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Trung Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Anh

Bà Nguyễn Ngọc Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thanh Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa: bà Thái Thị Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2022/HSST ngày 22 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 01/4/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 159/2022/HSST-QĐ ngày 15/4/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Văn G, Sinh ngày 31 tháng 12 năm 1998; tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Tổ 7, K3, thị trấn V, huyện V1, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: Không đi học; Họ tên cha: Võ Văn D, sinh năm 1959; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị G1, sinh năm 1968; gia đình bị cáo có 3 anh em, bị cáo là con út trong gia đình và chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11/01/2022, chuyển tạm giam ngày 14/01/2022 theo lệnh số 148/L ngày 12/01/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện Vĩnh Cửu.

* **Bị hại:** Ông Hoàng Ngọc X, sinh năm 1980.

Địa chỉ: tổ 9, KP5, TT.V, huyện V1, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt; bị hại vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 20/6/2021, Lưu Hữu T, Nguyễn Văn L và Võ Văn G chở nhau bằng xe mô tô 60H5-1699 (của T) đến vườn cây thuộc khu phố 3, thị trấn V1 để bắt ong. Khi đến nơi, G trông xe và tìm ong quanh khu vực chỗ để xe, T và L đi đến khu vực vườn xoài thì phát hiện nhà kho của anh Hoàng Ngọc X, sinh năm 1980 không có người trông coi nên nảy sinh ý định đột nhập trộm cắp tài sản. L và T cạy cửa tôn nhà kho, T đứng gần cửa canh chừng còn L đi vào bên trong thì thấy 01 máy bơm áp lực rửa xe đang để trên 01 xe rửa nên đẩy ra ngoài cho T đem cất giấu tại bụi rậm gần đường ĐT768. L tiếp tục đi vào ngăn thứ hai của nhà kho tìm kiếm tài sản thì thấy 01 cái cân loại 100kg ở gần cửa sổ và 01 bình ga loại 12 kg ở bếp. L gỡ tấm che cửa sổ bằng nilon ra rồi đưa cân và bình ga qua cửa sổ cho T đem cất giấu. L tiếp tục cạy cốp xe mô tô **hiệu Sirius** để gần đó tìm kiếm tài sản nhưng không thấy gì nên trèo qua cửa sổ ra ngoài. Sau đó, L đi sang nhà chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1984 (bên cạnh nhà anh X) tìm kiếm tài sản thì thấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus đang cắm sạc pin để gần cửa sổ nhà bếp nên đi đến dùng cây chọc xoài khều điện thoại ra gần cửa sổ lấy trộm điện thoại và đi ra chỗ T đang đứng đợi gọi G quay lại chở L và T về. G quay lại thấy T và L cất giấu máy bơm, cân, bình ga trong bụi cây nên biết T và L vừa trộm cắp của người khác.

Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, L kêu G và T quay lại chỗ cất giấu tài sản trộm cắp chở máy bơm đến cửa hàng của anh Nguyễn Thượng T1, sinh ngày 26/2/1974 ngụ khu phố 5, thị trấn V1 bán với giá 1.200.000 đồng, L giữ 6000.000 đồng, chia cho G và T mỗi người 300.000 đồng.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, L tiếp tục kêu G ra chỗ cất giấu tài sản đem bình ga bán ở tiệm T thuộc khu phố 5, thị trấn V1 được số tiền 160.000 đồng, G giữ lại 70.000 đồng và đưa cho L 90.000 đồng. Còn cái cân, G đem giấu ở nghĩa trang thuộc khu phố 3, thị trấn V1 sau đó bán cho một người đàn ông tên Q (không rõ lai lịch cụ thể) được số tiền 200.000 đồng, G sử dụng chơi game hết.

Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, T chở L đến tiệm điện thoại “H” thuộc khu phố 6 thị trấn V1 bán điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus cho Hoàng Văn C, sinh năm 1984 với giá 1.400.000 đồng. L chia cho T 400.000 đồng, số tiền còn lại L giữ.

* Tang vật, tài sản tạm giữ:

- 01 bộ máy bơm áp lực rửa xe gồm mô tơ hiệu Tofaco, Type: TP100-4. Code B và bộ nén Yamamoto, Preussure: 10-40kg/cm2;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 128Gb.

* Tại kết luận định giá tài sản số 48/KL-ĐGTS ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu xác định: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 128Gb, mua tháng 3/2021 trị giá 3.700.000 đồng; 01 bộ máy bơm áp lực rửa xe gồm mô tơ hiệu Tofaco, Type: TP100-4. Code B và bộ nén Yamamoto, Preussure: 10-40kg/cm2, mua tháng 2/2021 trị giá 1.800.000

đồng; 01 Bình ga loại Vgas 12kg, mua năm 2020 trị giá 300.000 đồng; 01 cân hiệu Nhon Hòa loại 100kg mua tháng 3/2021 trị giá 900.000 đồng; 01 xe rửa trị giá 150.000 đồng. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 6.850.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu.

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Võ Văn G bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 11/01/2022 bị bắt theo Quyết định truy nã số 49/QĐ ngày 22/12/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu. Đối với Nguyễn Văn L đã bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 19/2022/HSST ngày 22/02/2022. Đối tượng Lưu Hữu T ngày 10/8/2021 đã chết do bị điện giật tại Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

* Về xử lý tang vật, tài sản tạm giữ và trách nhiệm bồi thường dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án số 19/2022/HSST ngày 22/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết trong vụ án khác.

Tại bản cáo trạng số: 36/CT-VKSVC ngày 21/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Võ Văn G để xét xử về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1, Điều 323 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Võ Văn G từ 06 đến 08 tháng tù.
- Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra, thể hiện:

Ngày 20/6/2021 tại khu phố 3, thị trấn V, huyện V1, tỉnh Đồng Nai, Võ Văn G biết rõ Nguyễn Văn L và Lưu Hữu T lấy trộm 01 máy bơm áp lực rửa xe, 01 bình ga loại Vgas 12kg; 01 cân hiệu Nhơn Hòa loại 100kg (trị giá 3.000.000 đồng) của anh Hoàng Ngọc X nhưng vẫn giúp T và L đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài.

[3]. Do vậy, hành vi của bị cáo G đã phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1, Điều 323 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Sau khi bị cáo biết T và L trộm cắp tài sản và cất giấu tại bụi cây, sau đó đã cùng T và L đem tài sản đi tiêu thụ lấy tiền chia nhau tiêu xài. Hành vi của bị cáo thể hiện tính liều lĩnh, coi thường pháp luật, nên cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo khi lượng hình. Trong quá trình điều tra truy tố bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra và bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã, nên áp dụng khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/8/2018 của Tòa án nhân dân tối cao quy định về không cho hưởng án treo đối với bị cáo. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Xét về nhân thân, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết bằng vụ án khác không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo: Võ Văn G phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng khoản 1, Điều 323; điểm i, s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 331; Điều 333; Điều 336; Điều 337; Điều 262 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn G 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết bằng bản án có hiệu lực pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xét.

2. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- THA dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan THA HS huyện Vĩnh Cửu
- Sở tư pháp;
- Nơi cư trú của bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Trung Chiến